

Quận 8, ngày 11 tháng 10 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Về các khoản thu tháng 09/2024**  
**năm học 2024-2025**

Căn cứ công văn số 5307/SGDDT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn 3335/UBND-PGDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về việc chấp thuận mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác của các cơ sở giáo dục công lập năm học 2024-2025;

Căn cứ Biên bản họp Cha Mẹ học sinh về thống nhất thu thỏa thuận đầu năm học 2024-2025 ngày 10/10/2024 và Đại hội Cha mẹ học sinh năm học 2024-2025 ngày 13/10/2024;

Trường Tiểu học Nguyễn Trung Ngạn thông báo các khoản thu tháng 9/2024 năm học 2024-2025 như sau:

**A. Thu học phí: Tiểu học không thu**

**B. Thu khác:**

Đơn vị tính: đồng

| Nội dung các khoản thu                                                                                                                                                                                                                                | Mức thu                        | Lớp tiếng Anh Tích hợp 1/1 | Lớp tiếng Anh Tích hợp 2/1 | Lớp tiếng Anh Tích hợp 3/1 | Lớp tiếng Anh Tích hợp 4/1, 5/1 | Lớp tiếng Anh tăng cường khối 1,2,3,4,5 (trừ lớp tích hợp) |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------|----------------------------|----------------------------|---------------------------------|------------------------------------------------------------|
| 1. Tiền tổ chức thực hiện Đề án Trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” (theo Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố, thực hiện theo lộ trình được phê duyệt) | 1.600.000 đồng/học sinh /tháng | 768.750                    | 806.250                    | 787.500                    | 750.000                         | 1.200.000                                                  |
| 2. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục                                                                                                                                                                                           |                                |                            |                            |                            |                                 |                                                            |
| - Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú                                                                                                                                                                                                 | 220.000 đồng/học sinh/tháng    | 165.000                    | 165.000                    | 165.000                    | 165.000                         | 165.000                                                    |
| - Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường)                                                                                                                                                                                 | 20.000 đồng/học sinh/năm       | 20.000                     | 20.000                     | 20.000                     | 20.000                          | 20.000                                                     |
| 3. Các khoản thu cho cá nhân học sinh                                                                                                                                                                                                                 |                                |                            |                            |                            |                                 |                                                            |

|                                                            |                                |                  |                  |                  |                  |                  |
|------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|
| - Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú | 170.000 đồng/<br>học sinh/năm  | 170.000          | 170.000          | 170.000          | 170.000          | 170.000          |
| - Tiền suất ăn trưa bán trú (18 ngày ăn)                   | 34.000 đồng/<br>học sinh/ngày  | 612.000          | 612.000          | 612.000          | 612.000          | 612.000          |
| - Tiền nước uống                                           | 15.000 đồng/<br>học sinh/tháng | 15.000           | 15.000           | 15.000           | 15.000           | 15.000           |
| - Tiền học phẩm                                            | 10.000 đồng/<br>học sinh/năm   | 10.000           | 10.000           | 10.000           | 10.000           | 10.000           |
| <b>Tổng cộng</b>                                           |                                | <b>1.760.750</b> | <b>1.798.250</b> | <b>1.779.500</b> | <b>1.742.000</b> | <b>2.192.000</b> |

### C. Chế độ miễn giảm:

- Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

- Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

- Căn cứ Thông báo số 46/TB-NTN ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Trường Tiểu học Nguyễn Trung Ngạn về việc thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025.

### D. Hình thức thu: Chuyển khoản

- Thời gian thu: từ ngày 01 đến ngày 15 hàng tháng.

- Phụ huynh thực hiện thanh toán tiền theo thông báo trên app VinalID.

#### Nơi nhận:

- Niêm yết công khai;
- Lưu Vt.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Lê Huỳnh Diễm Thúy**